

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ

Ngày: 27/9/2021.

V/v: Tranh chấp Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Hậu và ông Nguyễn Kim Hợp

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2021, về việc tranh chấp “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13 /2021/QĐXX - ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12 /2021/QĐST – HNGĐ ngày 23/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐ – HPT ngày 27/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

HKTT: Xóm O, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Nh, sinh năm 1986. Vắng mặt

HKTT: Xóm O, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 22/3/2021 và trong quá trình tố tụng tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đức Nh kết hôn trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40/GCN/2008 do UBND xã T, (nay là xã CD), huyện L, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 10/11/2008 (Bản sao Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/9/2015 của UBND xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình)

Sau khi cưới vợ chồng về chung sống tại xóm O, xã CD, huyện L. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2009 thì vợ chồng phát

sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Nh ghen tuông, đánh đập chị nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở một thời gian sau đó anh Nh có đến đón chị về vợ chồng chung sống được một thời gian thì lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, anh Nh vẫn ghen tuông và đánh đập chị nhiều lần không chịu đựng được nên từ năm 2018 chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, chị và anh Nh sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đức Nh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 27/12/2011 và Nguyễn Thùy D2, sinh ngày 03/12/2014. Vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con và chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có.

Về công nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nh không có mặt tại địa phương, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Nh thông qua mẹ đẻ anh Nh nhưng anh Nh không đến Tòa giải quyết.

Bà Bạch Thị V là mẹ đẻ anh Nh trình bày: Năm 2008, anh Nh kết hôn với chị Nguyễn Thị Q, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Quá trình chung sống vợ chồng anh Nh hay xảy ra mâu thuẫn, đánh chửi nhau dẫn đến chị Q đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị từ năm 2018, vợ chồng sống ly thân nhau. Hiện tại anh Nh đi làm xa nhà, thi thoảng về nhà. Bà có thông báo và gửi các văn bản của Tòa cho anh Nh và anh Nh có viết đơn nhờ bà gửi cho Tòa với nội dung nhất trí ly hôn với chị Q. Về con chung anh Nh xin được nuôi hai con, tài sản, công nợ chung vợ chồng không có.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Đức Nh. Về con chung: Chị đề nghị Tòa giao hai con cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng không có.

Bị đơn anh Nguyễn Đức Nh vắng mặt không có ý kiến.

Tại bản tự khai cháu Nguyễn Thùy D1 có yêu cầu nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn đã thực hiện đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án đến nay. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự sơ thẩm; Nguyên đơn chấp hành tốt quy định pháp luật trong tố tụng dân sự; Bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử

chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Q. Áp dụng khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đức Nh.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Thùy D1, sinh ngày sinh ngày 27/12/2011 và Nguyễn Thùy D2, sinh ngày 03/12/2014. Chị Q chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nh có quyền xin thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật và quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải nộp theo quy định của pháp luật tại điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết

Chị Nguyễn Thị Q có đơn khởi kiện đối với anh Nguyễn Đức Nh về việc xin ly hôn nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Bị đơn anh Nguyễn Đức Nh có hộ khẩu thường trú tại xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Đức Nh đã được Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Nh nhưng anh Nh vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định căn cứ điều 238; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về pháp luật nội dung:

Xét về yêu cầu của chị Nguyễn Thị Q yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Đức Nh thì thấy: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đức Nhết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình ngày 11/10/2008 đã tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị Q, anh Nh hay xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Nh ghen tuông, đánh chửi chị Q nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2018

cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị Q không còn tình cảm với anh Nh và anh Nh cũng nhất trí ly hôn. Như vậy, tình cảm vợ chồng giữa chị Q và anh Nhg không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Q và xử cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đức Nh.

* Về con chung: Vợ chồng chị Q, anh Nh có 02 con chung là Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 27/12/2011 và Nguyễn Thùy D2, sinh ngày 03/12/2014. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của các cháu và các cháu đều có nguyện vọng ở với chị Nguyễn Thị Q, chị Q và anh Nh đều có nguyện vọng xin được nuôi con. Xét nguyện vọng xin nuôi con của chị Q và anh Nh hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, hiện tại anh Nhg không có mặt tại địa phương, chị Q làm tại Công ty có thu nhập ổn định bình quân mỗi tháng 10.000.000đồng (Có xác nhận của Công ty). Xét điều kiện chăm sóc, thu nhập của chị Q đảm bảo việc nuôi dưỡng các con và nguyện vọng của các con nên Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cho chị Q nuôi dưỡng, chăm sóc hai con Nguyễn Thùy D1 và Nguyễn Thùy D2 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Đức Nh có quyền đi lại thăm con không ai được cản trở. Anh Nh và chị Q đều có quyền thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung và công nợ chung: Không có – Không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập.

* Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Q phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227; Điều 238: điều 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 53; khoản 1 điều 56; điều 58; 81; 82; 83 và điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

- Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đức Nh.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 26/12/2011 và Nguyễn Thùy D2, sinh ngày 03/12/2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Q chưa yêu cầu anh Nguyễn Đức Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Q, anh Nguyễn Đức Nh được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh Nhưong có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có .

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005726 ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đức Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS;
- Thi hành án dân sự huyện LS;
- UBND xã CD;
- Các ĐS;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Mai